

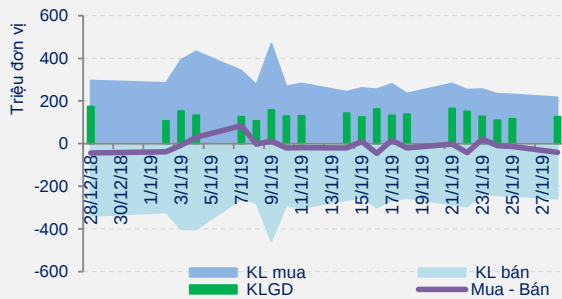
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 28/1/2019

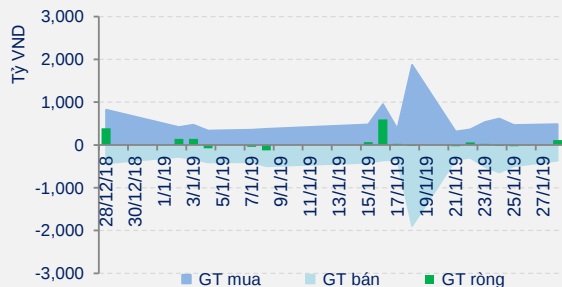
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	912.18	102.31
% Thay đổi	↑ 0.36%	↓ -0.42%
KLGD (CP)	125,508,675	30,179,796
GTGD (tỷ đồng)	2,248.90	357.43
Tổng cung (CP)	258,184,450	54,179,600
Tổng cầu (CP)	217,428,500	44,128,200

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	7,578,385	714,223
KL mua (CP)	13,503,523	1,567,400
GTmua (tỷ đồng)	484.37	28.99
GT bán (tỷ đồng)	367.90	5.09
GT ròng (tỷ đồng)	116.47	23.90

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	#DIV/0!	8.5	2.0	0.8%
Công nghiệp	↓ -0.46%	15.0	3.5	13.7%
Dầu khí	↓ -0.05%	14.8	2.3	7.3%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.03%	16.8	4.1	5.4%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.05%	12.7	2.3	2.0%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.46%	18.5	6.5	14.1%
Ngân hàng	↑ 0.29%	10.7	1.9	17.8%
Nguyên vật liệu	↓ -0.59%	8.5	1.6	10.5%
Tài chính	↓ -0.09%	24.2	4.3	23.0%
Tiền ích Cộng đồng	↑ 1.29%	13.3	2.7	5.4%
VN - Index	↑ 0.36%	15.4	4.1	111.0%
HNX - Index	↓ -0.42%	9.4	1.6	-11.0%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường có phiên tăng thứ tư liên tiếp với mức tăng nhẹ, tuy nhiên thanh khoản duy trì ở mức thấp trước kỳ nghỉ Tết Nguyên đán. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 3,30 điểm (+0,36%) lên 912,18 điểm; HNX-Index giảm 0,43 điểm (-0,42%) xuống 102,31 điểm. Thanh khoản trên hai sàn đạt hơn 2.606 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch đạt 155 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm tới 1.345 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 193 mã tăng, 121 mã đứng giá, và 214 mã giảm điểm. Thị trường giao dịch với sắc xanh trong gần như toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ sự khởi sắc của một số mã trụ cột và mặc dù lực cung có gia tăng vào cuối phiên khiến cho thị trường rung lắc nhưng sắc xanh vẫn được bảo toàn cho đến hết phiên, cụ thể VHM (+3,3%), VIC (+0,8%), VNM (+0,4%), MSN (+1,0%), BVH (+1,3%), CTG (+0,7%), VRE (+0,2%), MWG (+0,5%), HPG (+0,2%). Ở chiều ngược lại, một số trụ cột, đặc biệt là nhóm ngân hàng, giảm điểm đã thu hẹp phần nào đó mức tăng của thị trường như TCB (-1,7%), VCB (-0,5%), VPB (-1,7%), BID (-0,5%), ROS (-2,0%), PLX (-0,6%), MBB (-0,5%). Trên sàn HNX, các trụ lớn cũng phân hóa nhẹ như ACB (-1,0%), VGC (-0,5%), PVS (+2,2%), VCG (+1,6%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường khởi đầu tuần với mức tăng nhẹ về điểm số và thanh khoản cũng có sự cải thiện so với phiên trước đó nhưng vẫn dưới mức trung bình 20 phiên. Nếu loại ra sự ảnh hưởng của VHM (+3,3%; đóng góp 1,89 điểm cho VN-Index) thì diễn biến trong phiên hôm nay vẫn chủ yếu là đi ngang khó chịu quanh tham chiếu. Độ rộng thị trường trong phiên hôm nay cũng nghiêng nhẹ về số mã giảm cũng củng cố cho lập luận trên. Điều này là không bất ngờ khi mà càng gần đến Tết thì giao dịch trên thị trường sẽ càng ảm đạm hơn nhưng đã diễn ra trong các năm trước đó. Điểm đáng chú ý trong phiên hôm nay là việc phái sinh và cơ sở có sự phân kỳ rõ nét khi VN30 tăng nhưng VN30F1M lại giảm, qua đó nói rộng chênh lệch lên -3,76 điểm. Cho thấy nhà đầu tư lại đang nghiêng về khả năng điều chỉnh giảm trong các phiên cuối năm Âm lịch khi mà thị trường sẽ chạm đến các kháng cự gần nhất. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 29/1, VN-Index có thể sẽ tiếp tục giằng co và đi ngang với vùng kháng cự gần nhất trong khoảng 915-920 điểm (MA50), thanh khoản có thể vẫn sẽ thấp. Chúng tôi duy trì khuyến nghị nhà đầu tư tiếp tục hạn chế hoạt động mua vào trong giai đoạn này và có thể tận dụng những nhịp tăng điểm vào mục đích cơ cấu lại danh mục.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

28/1/2019

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong gần như toàn bộ thời gian phiên giao dịch, với mức đỉnh trong phiên tại 913,43 điểm. Cũng có thời điểm vào khoảng 14h, chỉ số giảm nhẹ xuống sát mức tham chiếu, tạo mức đáy trong phiên tại 908,90 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 3,30 điểm (+0,36%) lên 912,18 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VNIndex trong phiên hôm nay: VHM tăng 2.600 đồng, VIC tăng 800 đồng, VNM tăng 600 đồng. Ở chiều ngược lại, TCB giảm 450 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giao dịch quanh mốc tham chiếu trong cả phiên hôm nay. Chỉ số tăng điểm trong đầu phiên giao dịch sáng và đạt mức cao nhất trong phiên tại 103,14 điểm, sau đó giảm nhẹ dưới mức tham chiếu cho đến hết phiên giao dịch. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,43 điểm (-0,42%) xuống 102,31 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 300 đồng, DGC giảm 1.600 đồng, PHP giảm 400 đồng. Ở chiều ngược lại, PVS tăng 400 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị hơn 116,5 tỷ đồng, tương ứng mua ròng về khối lượng 5,9 triệu cổ phiếu. VNM là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 26,3 tỷ đồng tương ứng với 193 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là TVS với 24,06 tỷ đồng tương ứng với 1,7 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, DHG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 31,2 tỷ đồng tương ứng với hơn 367 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 23,9 tỷ đồng, tương ứng mua ròng 853 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 21,96 tỷ đồng tương ứng với 1,18 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VGC với 5,84 tỷ đồng tương ứng với 306 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HUT là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 1,8 tỷ đồng tương ứng với 500 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm nhẹ trong phiên giao dịch đầu tuần, khối lượng khớp lệnh được cải thiện nhưng vẫn ở dưới mức trung bình 20 phiên với 105 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 900 điểm (MA20) và ngưỡng kháng cự tại 920 điểm (MA50). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 920 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 960 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 29/1, VN-Index có thể sẽ tiếp tục giằng co và đi ngang với vùng kháng cự gần nhất trong khoảng 915-920 điểm (MA50), thanh khoản có thể vẫn sẽ thấp.

HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm nhẹ trong phiên giao dịch đầu tuần, khối lượng khớp lệnh được cải thiện và ở trên mức trung bình 20 phiên với 26 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 102 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 104 điểm (MA50). Về xu hướng trong dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 109,5 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 29/1, HNX-Index có thể sẽ tiếp tục giằng co và đi ngang với vùng kháng cự gần nhất trong khoảng 103,5-104 điểm (MA50).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,68 - 36,78 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 30 nghìn đồng/lượng hai chiều mua vào và bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm mạnh

Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 11/12 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.858 đồng, giảm mạnh 22 đồng so với ngày 26/01,

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 23,73 USD/ounce tương ứng 1,78% lên 1.301,83 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,01% lên mức 95,806 điểm. USD tăng so với EUR: 1 EUR đổi 1,1407 USD. USD tăng với GBP: 1 GBP đổi 1,3166 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 109,41 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent tăng 0,55 USD tương ứng 0,89% xuống 61,64 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,56 USD tương ứng 1,04% xuống 53,69 USD/thùng.

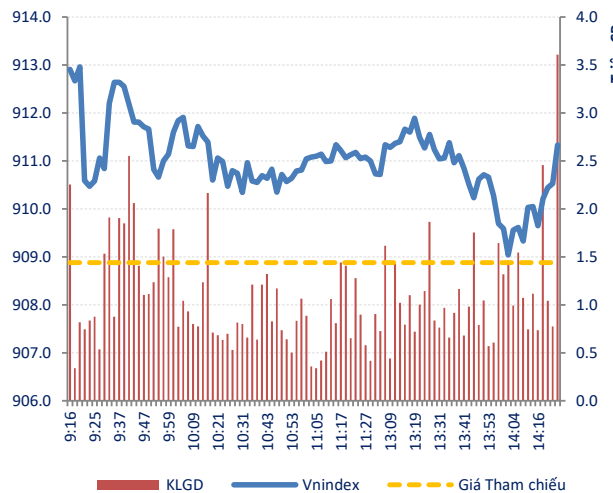
Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, chỉ số Dow Jones tăng 184 điểm (tương đương 0.8%) lên 24,737.20 điểm. Chỉ số S&P 500 tăng gần 1% lên, chỉ số Nasdaq Composite cũng tăng điểm khi cổ phiếu Starbucks nhảy vọt nhờ báo cáo lợi nhuận lạc quan của Starbucks.

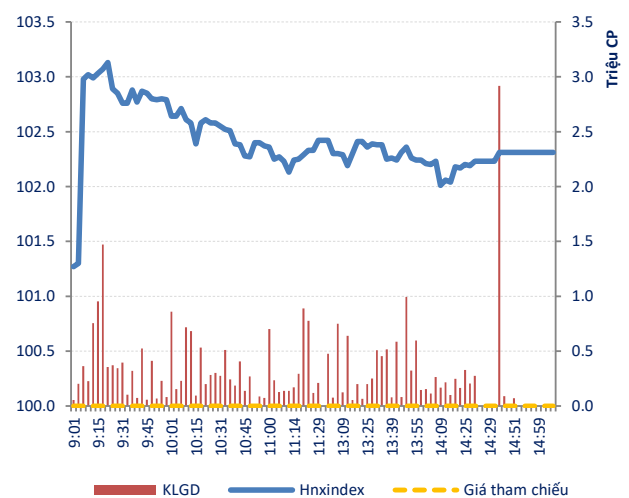


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

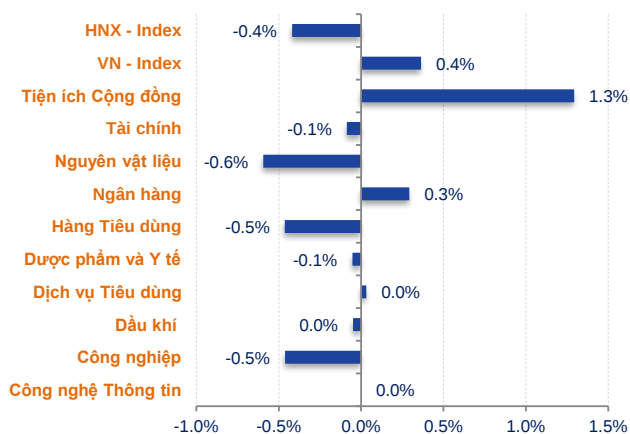
KLGD và VN-Index trong phiên



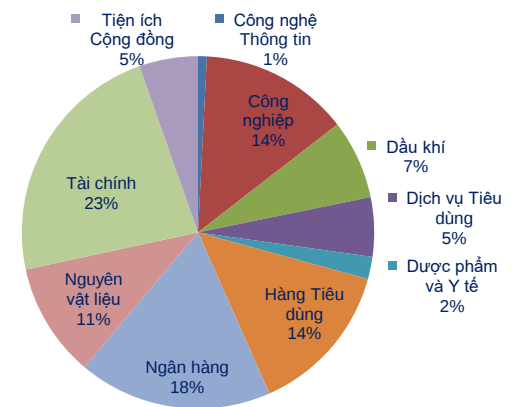
KLGD và HNX-Index trong phiên



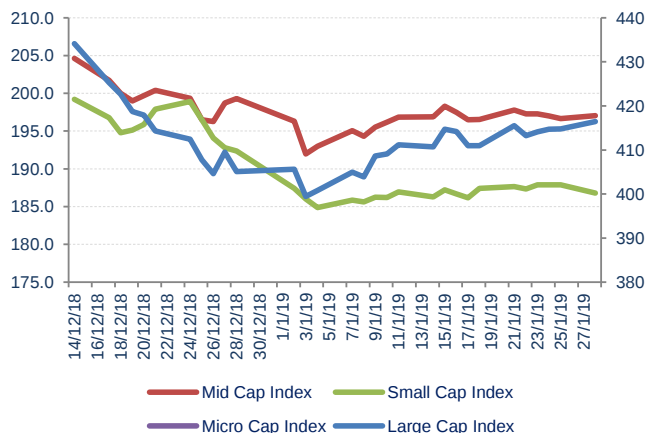
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



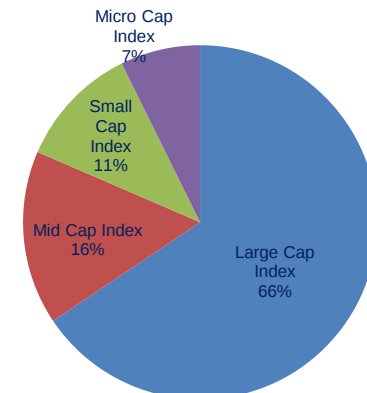
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	TVS	1,700,000	DHG	367,720
2	STB	1,002,640	PLX	311,560
3	CTG	740,070	VCI	231,190
4	HPG	394,650	FLC	132,830
5	NT2	375,700	NKG	120,010

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	1,185,500	HUT	500,000
2	VGC	306,200	SHB	98,200
3	APS	6,900	VCG	40,000
4	TNG	3,000	ADC	10,000
5	IDV	2,500	VHL	9,300

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
DLG	1.38	1.30	↓ -5.80%	16,811,450
CTG	20.20	20.35	↑ 0.74%	4,441,160
VPB	20.05	19.70	↓ -1.75%	3,915,780
FLC	5.18	5.14	↓ -0.77%	3,720,610
POW	15.40	15.75	↑ 2.27%	3,064,880

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.10	7.10	→ 0.00%	5,402,552
PVS	18.20	18.60	↑ 2.20%	4,174,182
VCG	24.70	25.10	↑ 1.62%	3,043,884
ART	2.30	2.30	→ 0.00%	2,519,705
HUT	3.60	3.60	→ 0.00%	1,879,958

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CLW	15.15	16.20	1.05	↑ 6.93%
TTF	2.75	2.94	0.19	↑ 6.91%
SCD	21.00	22.45	1.45	↑ 6.90%
PIT	4.94	5.28	0.34	↑ 6.88%
TDW	24.10	25.75	1.65	↑ 6.85%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PVV	0.40	0.50	0.10	↑ 25.00%
NHP	0.60	0.70	0.10	↑ 16.67%
HKB	0.70	0.80	0.10	↑ 14.29%
VIG	1.00	1.10	0.10	↑ 10.00%
SGC	72.60	79.70	7.10	↑ 9.78%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TNC	12.90	12.00	-0.90	↓ -6.98%
SSC	76.20	70.90	-5.30	↓ -6.96%
SJF	4.60	4.28	-0.32	↓ -6.96%
VNL	18.15	16.90	-1.25	↓ -6.89%
DAT	11.70	10.90	-0.80	↓ -6.84%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PVX	1.00	0.90	-0.10	↓ -10.00%
GLT	65.00	58.50	-6.50	↓ -10.00%
APP	5.00	4.50	-0.50	↓ -10.00%
DPC	46.70	42.10	-4.60	↓ -9.85%
VE4	5.10	4.60	-0.50	↓ -9.80%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
DLG	16,811,450	0.9%	99	13.1	0.1
CTG	4,441,160	3250.0%	2,064	9.9	1.1
VPB	3,915,780	22.8%	2,978	6.6	1.4
FLC	3,720,610	4.8%	590	8.7	0.4
POW	3,064,880	6.7%	844	18.7	1.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	5,402,552	10.2%	1,424	5.0	0.5
PVS	4,174,182	7.0%	1,748	10.6	0.8
VCG	3,043,884	15.2%	2,645	9.5	1.7
ART	2,519,705	7.6%	851	2.7	0.2
HUT	1,879,958	5.1%	619	5.8	0.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CLW	↑ 6.9%	12.8%	1,970	8.2	1.1
TTF	↑ 6.9%	-143.1%	(3,299)	-	4.6
SCD	↑ 6.9%	2.8%	617	36.4	1.0
PIT	↑ 6.9%	-26.3%	(2,396)	-	0.7
TDW	↑ 6.8%	11.1%	1,830	14.1	1.5

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PVV	↑ 25.0%	-41.9%	(1,444)	-	0.2
NHP	↑ 16.7%	-8.2%	(804)	-	0.1
HKB	↑ 14.3%	-31.3%	(2,766)	-	0.1
VIG	↑ 10.0%	1.0%	61	18.2	0.2
SGC	↑ 9.8%	20.8%	3,201	24.9	5.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
TVS	1,700,000	17.4%	2,292	6.0	1.0
STB	1,002,640	7.5%	993	12.3	0.9
CTG	740,070	11.5%	2,064	9.9	1.1
HPG	394,650	25.8%	4,334	6.9	1.6
NT2	375,700	18.0%	2,717	10.7	2.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	1,185,500	7.0%	1,748	10.6	0.8
VGC	306,200	8.2%	1,253	15.2	1.4
APS	6,900	0.5%	50	61.8	0.3
TNG	3,000	25.4%	3,663	4.7	1.1
IDV	2,500	32.3%	3,829	7.4	2.1

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	330,971	5.2%	1,205	86.0	6.5
VHM	269,971	31.8%	3,252	24.8	5.2
VNM	237,702	37.7%	5,556	24.6	9.3
VCB	205,843	25.1%	4,061	13.7	2.9
GAS	171,299	26.7%	6,323	14.2	3.7

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	36,043	27.7%	4,119	7.0	1.7
VCG	11,087	15.2%	2,645	9.5	1.7
VCS	9,769	43.8%	7,038	8.9	3.6
PVS	8,890	7.0%	1,748	10.6	0.8
VGC	8,563	8.2%	1,253	15.2	1.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PVD	2.33	0.4%	153	106.3	0.5
HTT	2.18	0.0%	1	1,369.1	0.2
HVG	2.08	0.7%	66	74.6	0.6
VMD	1.99	7.6%	1,735	10.8	0.8
HSG	1.84	7.6%	1,063	6.3	0.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HVA	2.32	7.2%	910	2.4	0.2
PVB	2.24	5.6%	1,069	14.5	0.8
DST	2.14	3.5%	363	4.7	0.2
BII	2.03	1.4%	155	5.2	0.1
PVS	1.95	7.0%	1,748	10.6	0.8



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
